

KẾ HOẠCH

Truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025

Thực hiện Quyết định số 495/QĐ-UBDT ngày 28/7/2022 của Ủy ban Dân tộc phê duyệt Kế hoạch truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của nhân dân về việc thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội phê quyết Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030 và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (sau đây gọi tắt là Chương trình mục tiêu) nhằm triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là Kết luận số 65-KL/TW ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới và Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 10/6/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn bản sắc văn hóa, an ninh trật tự vùng đồng bào DTTS, biên giới và miền núi tỉnh giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Nghị quyết số 08); thực hiện có hiệu quả và hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu đề ra.

Định hướng, nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền về Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu đến nhân dân và đồng bào DTTS&MN bằng các hình thức, nội dung phù hợp với điều kiện đặc thù của vùng đồng bào DTTS&MN, vùng đặc biệt khó khăn; khơi dậy tinh thần đoàn kết, thống nhất trong cộng đồng các dân tộc nói chung và dân tộc thiểu số (DTTS) nói riêng chủ động, tích cực tham gia thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu.

2. Yêu cầu

Bám sát chủ trương, đường lối, định hướng của Đảng, chính sách của Nhà nước về công tác dân tộc và chính sách dân tộc, phổ biến kịp thời những nội dung của Chương trình mục tiêu, Nghị quyết số 08 và các nội dung có liên quan khác

đến người dân, tạo được sự đồng thuận, hưởng ứng tham gia, phản hồi của người dân trên địa bàn thực hiện Chương trình mục tiêu.

Chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong tổ chức triển khai; đa dạng hóa hình thức, phương tiện truyền thông, ưu tiên hình thức truyền thông, tuyên truyền có sự tham gia của cộng đồng dân cư tại cơ sở; đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin để kịp thời đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu.

Thiết kế nội dung truyền thông, tuyên truyền về chương trình mục tiêu quốc gia phù hợp đặc điểm văn hóa, phong tục tập quán và năng lực, nhu cầu tiếp nhận của từng nhóm đối tượng trên từng địa bàn.

Lồng ghép nội dung trong thực hiện các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về chương trình mục tiêu quốc gia đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, tránh trùng lặp, lãng phí.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng

- Người dân vùng đồng bào DTTS&MN.
- Cán bộ, công chức, người lao động trong hệ thống cơ quan công tác dân tộc từ cấp tỉnh đến cấp xã nói riêng và trong hệ thống chính trị nói chung.
- Cán bộ, công chức các sở, ban ngành, các cơ quan đơn vị các cấp được giao nhiệm vụ liên quan đến Đề án tổng thể, Chương trình mục tiêu và Nghị quyết số 08.
- Hệ thống chính trị từ cấp tỉnh đến huyện, xã, người dân liên quan đến triển khai, thực hiện, theo giỏi, đánh giá, giám sát tình hình việc thực hiện nhiệm vụ Đề án tổng thể, Chương trình mục tiêu tại địa phương và Nghị quyết số 08.
- Các cơ quan, đơn vị liên quan được giao nhiệm vụ thực hiện công tác truyền thông, tuyên truyền đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong vùng đồng bào DTTS&MN.
- Các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, hợp tác xã, doanh nghiệp tham gia tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Đề án tổng thể, Chương trình mục tiêu và Nghị quyết số 08.

2. Thời gian thực hiện: Từ năm 2022 đến năm 2025

III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, GIẢI PHÁP TRUYỀN THÔNG

1. Nội dung: Tập trung truyền thông, tuyên truyền những mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, giải pháp của Đề án tổng thể, Chương trình mục tiêu và các nội dung liên quan nhằm cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Kết luận số 65-KL/TW ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới, trọng tâm là:

- Về công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu

(G)

- Về kết quả, hiệu quả trong triển khai công tác dân tộc, chính sách dân tộc, nhấn mạnh ý nghĩa, tầm quan trọng về việc thực hiện chính sách dân tộc, công tác dân tộc trong việc phát triển kinh tế - xã hội giữ gìn bản sắc văn hóa, an ninh trật tự vùng đồng bào DTTS, biên giới và miền núi là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị của tỉnh. Thực hiện nhất quán chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước: “Bảo đảm các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp nhau cùng phát triển. Huy động, phân bổ, sử dụng, quản lý hiệu quả các nguồn lực để đầu tư phát triển tạo sự chuyển biến căn bản về kinh tế, văn hóa, xã hội ở vùng có đồng đồng bào DTTS, chú trọng tính đặc thù của vùng DTTS trong hoạch định và tổ chức thực hiện chính sách dân tộc”.

- Về việc vận động đồng bào các dân tộc, các đoàn viên, hội viên của các tổ chức chính trị xã hội, các thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tham gia thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu. Biểu dương, tôn vinh, nhân rộng các mô hình điển hình tiên tiến trong quá trình thực hiện các đề án, dự án trong Chương trình mục tiêu, khẳng định vai trò và tầm quan trọng của đội ngũ già làng, trưởng bản, người có uy tín đối với sự phát triển của vùng đồng bào DTTS&MN nói chung và trong việc tiên phong, gương mẫu, đi đầu thực hiện Chương trình mục tiêu trên địa bàn tỉnh nói riêng.

- Về định hướng, sử dụng và phát huy hiệu quả các nguồn lực, tiềm năng, thế mạnh, các chính sách thu hút đầu tư phát triển vùng DTTS&MN của các địa phương.

- Những giá trị đặc sắc, công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc trên địa bàn tỉnh nói riêng, các dân tộc Việt Nam nói chung trong thời kỳ hội nhập và phát triển.

- Phổ biến kiến thức pháp luật, hướng dẫn áp dụng khoa học, công nghệ, kỹ thuật tiên tiến, các mô hình, kinh nghiệm phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo trong thực tiễn, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, phát triển, sử dụng nguồn lực ở vùng đồng bào DTTS&MN.

- Về các hoạt động thông tin đối ngoại thuộc lĩnh vực công tác dân tộc, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước trên địa bàn; thể hiện tính nhất quán, xuyên suốt, ưu việt trên tất cả các lĩnh vực nhằm bảo vệ chủ quyền an ninh, biên giới quốc gia, xây dựng tuyến biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; các hoạt động và hiệu quả chính sách ngoại giao nhân dân, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội giữ vững an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội trong vùng có đồng đồng bào DTTS sinh sống dọc tuyến biên giới; quảng bá hình ảnh cộng đồng các DTTS trên địa bàn tỉnh, những thành tựu về công tác xóa đói, giảm nghèo ở vùng đồng bào DTTS với các địa phương trong và ngoài tỉnh.

- Phát huy truyền thống tốt đẹp, sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc; chống lại các luận điệu lợi dụng vấn đề dân chủ, nhân quyền ở Việt Nam của các thế lực thù địch trong âm mưu diễn biến hòa bình, củng cố niềm tin của đồng bào DTTS trên địa bàn đối với Đảng và Nhà nước.

C

- Phản ánh tâm tư, nguyện vọng, tiếng nói của đồng bào các dân tộc với cấp ủy, chính quyền địa phương và trung ương; những tồn tại, hạn chế, bất cập, đề xuất sửa đổi, bổ sung những bất cập của chính sách trong quá trình triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu nói riêng và các nội dung liên quan nói chung.

2. Hình thức

- Trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh và các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn; Cổng/trang thông tin điện tử của tỉnh và các sở, ban ngành, cơ quan, đơn vị và các địa phương các nội dung có liên quan đến dân tộc và công tác dân tộc đặc biệt là những mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, giải pháp trọng tâm của Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu.

- Tổ chức Hội nghị, hội thảo trao đổi kinh nghiệm, cung cấp thông tin về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến lĩnh vực công tác dân tộc, chính sách dân tộc đến các cơ quan truyền thông, hệ thống cơ quan làm công tác dân tộc các cấp có đồng bào DTTS và các đối tượng liên quan trực tiếp đến Chương trình mục tiêu.

- Xây dựng chuyên mục, chuyên đề và các loại hình phù hợp khác về Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu; định kỳ đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh, huyện, ưu tiên tuyên truyền bằng tiếng nói của đồng bào.

- Xây dựng, biên soạn và phát hành một số ấn phẩm thông tin về Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu như:

+ Áp phích, tờ rơi, tranh cổ động.

+ Sổ tay hướng dẫn, cầm nang tập hợp các văn bản, cơ chế chính sách, hướng dẫn thực hiện Chương trình mục tiêu cho cán bộ cơ sở và người có uy tín.

+ Tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền chính sách dân tộc; tờ gấp, sách bở túi, cầm nang pháp luật, sổ tay truyền thông và các ấn phẩm, tài liệu khác (ưu tiên các ấn phẩm song ngữ đối với dân tộc Bru-Vân kiều).

+ Tổ chức hội nghị biểu dương, tôn vinh các tập thể, cá nhân điểm hình tiên tiến trong thực hiện Chương trình mục tiêu.

- Xây dựng mô hình truyền thông, tuyên truyền mang tính đặc thù, vận động đồng bào tham gia thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu phù hợp với các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, biên giới, địa bàn xung yếu và nơi có đồng đồng bào DTTS rất ít người sinh sống.

+ Xây dựng các cụm pa nô, áp phích, tuyên truyền cổ động trực quan trên các địa bàn thực hiện Chương trình mục tiêu.

+ Hình thức sinh hoạt cộng đồng.

+ Thông qua người có uy tín, nông dân điển hình.

+ Triển khai các loại hình truyền thông, thông tin đặc thù khác phù hợp với phong tục, tập quán, bản sắc văn hóa của đồng bào DTTS ở các vùng, miền trên địa bàn tỉnh.

3. Giải pháp

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp và cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác truyền thông, tuyên truyền về Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu.

- Tiếp tục triển khai các chương trình phối hợp truyền thông thực hiện Chương trình mục tiêu với các sở, ban ngành có liên quan tạo sự đồng thuận của toàn xã hội, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh nhằm thực hiện thắng lợi Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị truyền thông nhất là các cơ quan truyền thông chủ lực, báo, tạp chí chuyên ngành làm nòng cốt, đóng vai trò định hướng dư luận xã hội, thông tin đối ngoại về việc thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu.

- Tích cực triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, chuyển đổi số trong công tác truyền thông, tuyên truyền thực hiện Chương trình mục tiêu trên tất cả các lĩnh vực.

- Xây dựng, phát triển, bồi dưỡng mạng lưới cán bộ tuyên truyền viên, báo cáo viên, đội ngũ người có uy tín, già làng, trưởng thôn, bản nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, tuyên truyền thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu bằng các hình thức phong phú, đa dạng và hiệu quả cao.

- Hàng năm tổ chức kiểm tra, giám sát và tổ chức sơ kết đánh giá tình hình triển khai thực hiện công tác truyền thông ở một số địa phương, cơ quan, đơn vị; kịp thời phản ánh kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền hướng dẫn, giải quyết.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguyên tắc

- Ngân sách nhà nước bố trí nguồn kinh phí cho các hoạt động truyền thông thực hiện Chương trình mục tiêu.

- Thực hiện chế độ đặt hàng, đấu thầu, dịch vụ theo quy định của pháp luật hiện hành đối với các hoạt động truyền thông, tuyên truyền cho Chương trình mục tiêu.

- Khuyến khích các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập, báo chí, đài phát thanh, truyền hình từ Trung ương đến địa phương tham gia các hoạt động truyền thông, tuyên truyền thực hiện Chương trình mục tiêu.

2. Nguồn kinh phí

- Kinh phí thực hiện kế hoạch bao gồm: ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị; các chương trình, đề án liên quan theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; nguồn viện trợ nước ngoài và huy động từ xã hội, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

- UBND cấp huyện, UBND cấp xã cân đối, bố trí nguồn kinh phí của địa phương theo quy định phân cấp ngân sách nhà nước để thực hiện Kế hoạch này.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Dân tộc

Chủ trì hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương tham mưu, đề xuất triển khai thực hiện Kế hoạch này. Tổng hợp dự toán, kế hoạch ngân sách cấp tỉnh thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động của các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh gửi Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Phối hợp với Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh và Tổ Công tác thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của tỉnh để cung cấp các thông tin cơ bản về Chương trình mục tiêu cho các cơ quan, đơn vị có liên quan và tổ chức triển khai theo dõi, đôn đốc thực hiện kế hoạch, tổng hợp báo cáo tiến độ và kết quả triển khai thực hiện hàng năm và giai đoạn.

- Hướng dẫn, phối hợp, xây dựng và nhân rộng các mô hình truyền thông có hiệu quả. Biểu dương, khen thưởng kịp thời những tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực và hiệu quả trong công tác truyền thông về Chương trình mục tiêu.

- Điều tra, khảo sát, kiểm tra, giám sát, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện truyền thông về Chương trình mục tiêu; tổ chức sơ kết, tổng kết Kế hoạch

2. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí hằng năm theo kế hoạch đã được phê duyệt; lồng ghép hiệu quả các nguồn vốn khác để thực hiện kế hoạch.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương hướng dẫn, đôn đốc đơn vị truyền thông các cấp, các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở đổi mới các hình thức và phương tiện truyền thông, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và nền tảng số trong các hoạt động truyền thông về Chương trình mục tiêu.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên đấu tranh, phản bác những thông tin sai lệch về Chương trình mục tiêu. Tổ chức kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm những hành vi xuất bản các ấn phẩm, sản phẩm truyền thông, thông tin có nội dung vi phạm chính sách dân tộc, công tác dân tộc.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội

Tham gia tổ chức triển khai các hoạt động của Kế hoạch; lồng ghép các hoạt động truyền thông Chương trình mục tiêu trong các chương trình, đề án liên quan. Chỉ đạo Hội, đoàn thể các cấp triển khai thực hiện Kế hoạch theo hệ thống quản lý đảm bảo có hiệu quả.

5. Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan

Phối hợp với Ban Dân tộc thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch

này; tăng cường công tác truyền thông về Chương trình mục tiêu trong cơ quan, đơn vị theo phạm vi, chức năng, nhiệm vụ được giao; lồng ghép nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong việc thực hiện Chương trình mục tiêu vào nhiệm vụ thường xuyên của đơn vị.

6. UBND các huyện, thị xã, thành phố

Chủ động xây dựng kế hoạch, bố trí nguồn kinh phí của địa phương để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch truyền thông Chương trình mục tiêu. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác truyền thông, huy động, bố trí nguồn lực, phương tiện và sự tham gia hưởng ứng, đặc biệt là người đứng đầu, những người có uy tín và ảnh hưởng trong xã hội. Tổ chức hiệu quả chiến dịch truyền thông về Chương trình mục tiêu trên địa bàn. Định kỳ 06 tháng, 01 năm báo cáo kết quả thực hiện công tác truyền thông về UBND tỉnh (qua Ban Dân tộc)./.

Trên đây là Kế hoạch truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, UBND tỉnh yêu cầu các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan tập trung chỉ đạo thực hiện hiệu quả./.

C

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện;
- VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hồ An Phong

